

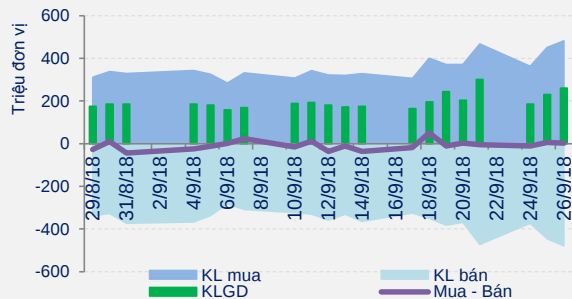
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 26/9/2018

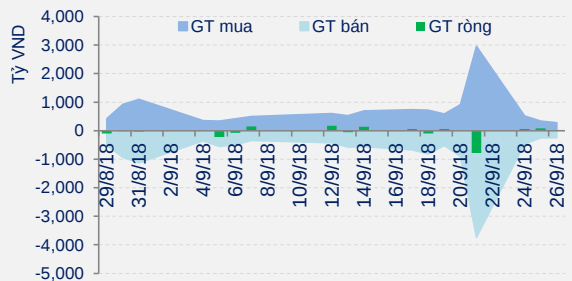
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,009.61	115.58
% Thay đổi	↓ -0.11%	↑ 0.05%
KLGD (CP)	260,171,777	63,102,355
GTGD (tỷ đồng)	5,052.56	852.74
Tổng cung (CP)	479,289,760	101,068,300
Tổng cầu (CP)	482,234,320	90,941,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	7,047,630	1,043,417
KL mua (CP)	6,301,990	359,220
GTmua (tỷ đồng)	278.55	5.04
GT bán (tỷ đồng)	248.94	20.10
GT ròng (tỷ đồng)	29.60	(15.06)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.27%	9.4	2.1	1.2%
Công nghiệp	↑ 0.70%	15.0	3.7	18.2%
Dầu khí	↓ -1.62%	14.6	2.9	6.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.13%	18.7	4.8	4.0%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1.54%	15.4	2.8	2.9%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.16%	19.8	6.0	15.9%
Ngân hàng	↑ 0.04%	13.5	2.2	20.4%
Nguyên vật liệu	↑ 0.53%	10.2	1.7	11.1%
Tài chính	↓ -0.27%	35.7	3.8	17.3%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -0.29%	15.9	3.7	2.5%
VN - Index	↓ -0.11%	19.1	4.0	99.4%
HNX - Index	↑ 0.05%	10.8	1.9	0.6%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên thứ hai liên tiếp giằng co trong vùng giá quanh ngưỡng 1.010 điểm và kết thúc trong sắc đỏ nhẹ. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 1,13 điểm (-0,11%) xuống 1.009,61 điểm; HNX-Index tăng 0,06 điểm (+0,05%) lên 115,58 điểm. Thanh khoản trên hai sàn giữ ở trên mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 6.044 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 325 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 740 tỷ đồng. Mặc dù hai sàn đóng cửa trái chiều nhau nhưng độ rộng thị trường vẫn duy trì tích cực với 311 mã tăng, 107 mã tham chiếu, 219 mã giảm. Diễn biến không mấy tích cực của thị trường Mỹ trong đêm qua tiếp tục khiến cho thị trường Việt Nam có những giằng co và rung lắc trong phiên hôm nay. Mặc dù VN-Index đã được kéo lên gần ngưỡng 1.015 điểm nhưng lực cung mạnh về cuối phiên đã khiến chỉ số đảo chiều giảm điểm. Các cổ phiếu trụ cột tiếp tục có sự phân hóa mạnh với bên tăng điểm như TCB (+3,2%), VRE (+2,3%), VPB (+0,4%), BHN (+1,2%), MBB (+0,4%), FPT (+0,3%), STB (+0,4%)...; trong khi đó, các trụ cột khác như VCB (-0,9%), GAS (-0,8%), VIC (-0,5%), VHM (-0,5%), MSN (-1%), VNM (-0,3%), CTG (-0,5%), HPG (-0,6%), BID (-0,3%) đều kết phiên trong sắc đỏ đã tạo áp lực điều chỉnh lên thị trường. Nhóm cổ phiếu thủy sản có một phiên giao dịch với nhiều mã tăng như ANV (+2,3%), MPC (+9,7%), HVG (+6,9%), VHC (+0,5%). Nhóm dệt may cũng tăng tốt với TNG (+5,6%), VGC (+3,1%), TCM (+1,3%), GMC (+1,1%), VGG (+3,2%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index và VN30 tiếp tục giằng co và biến động quanh nền giá cao trong khoảng 3 phiên trở lại đây quanh ngưỡng 1.010 điểm và 985 điểm. Phiên hôm nay là phiên mà lượng hàng T+3 bắt đáy từ phiên tái cơ cấu của 2 quỹ ETF về tài khoản nhà đầu tư đã khiến cho áp lực cung tăng mạnh, qua đó kéo cả thanh khoản tăng cao. Với áp lực tương đối lớn như vậy mà thị trường chỉ giảm điểm nhẹ và vẫn giữ được nền cũ thì triển vọng đi tiếp là khá sáng sủa. Dự báo, trong phiên giao dịch 27/9, VN-Index có thể sẽ tăng điểm trở lại để tiến gần hơn đến ngưỡng kháng cự 1.025 điểm (MA200). Nhà đầu tư ngắn hạn nên giữ tỷ trọng cổ phiếu ở trên mức trung bình trong giai đoạn này và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn vẫn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

26/9/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc xanh trong phần lớn thời gian với mức cao nhất đạt được vào cuối phiên sáng tại 1.014,86 điểm. Vào đầu phiên, chỉ số cũng có đợt điều chỉnh về sắc đỏ, chạm mức thấp nhất trong phiên tại 1.007,44 điểm. Về cuối phiên, lực cung gia tăng khiến chỉ số kết phiên trong sắc đỏ. Kết phiên, VN-Index giảm 1,13 điểm (-0,11%) xuống 1.009,61 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB giảm 600 đồng, GAS giảm 900 đồng, VIC giảm 500 đồng. Ở chiều ngược lại, TCB tăng 900 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm nhẹ vào đầu phiên sáng, chạm mức thấp nhất trong phiên tại 115,23 điểm. Nhưng ngay sau đó, bên mua tham gia tốt giúp đẩy chỉ số lên sắc xanh và đạt mức cao nhất vào cuối phiên sáng tại 116,41 điểm. Cuối phiên, cung gia tăng đã thu hẹp mức tăng khá đáng kể. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,06 điểm (+0,05%) lên 115,58 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PHP tăng 700 đồng, VGC tăng 400 đồng, DGC tăng 1.200 đồng. Ở chiều ngược lại, PVS giảm 600 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 29,6 tỷ đồng. VRE là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 32,4 tỷ đồng tương ứng với 799 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 29,7 tỷ đồng tương ứng với 718 nghìn phiếu. Ở chiều ngược lại, SBT là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 34,3 tỷ đồng tương ứng với 1,6 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 15,11 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 684 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 11,6 tỷ đồng tương ứng với 593,5 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PVB với 2,6 tỷ đồng tương ứng với 110 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 906 triệu đồng tương ứng với 103 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

ADB hạ dự báo tăng trưởng của Việt Nam

GDP Việt Nam năm 2018 theo ADB ước tính chỉ tăng 6,9% thay vì 7,1% như họ đã dự báo trước đó.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm nhẹ trong phiên thứ hai liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở trên mức trung bình 20 phiên với 220 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 1.000-1.008 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tiếp theo tại 1.025 điểm (MA200). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 975 điểm (MA100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.025 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 27/9, VN-Index có thể sẽ tăng điểm trở lại để tiến gần hơn đến ngưỡng kháng cự 1.025 điểm (MA200).

HNX-Index:



HNX-Index tăng nhẹ trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh ở trên mức trung bình 20 phiên với 54 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 114,5-115,5 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 118 điểm (MA200). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 111 điểm (MA100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 118 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 27/9, HNX-Index có thể tiếp tục tăng điểm để tiến gần hơn đến ngưỡng kháng cự 118 điểm (MA200).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,43 - 36,53 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 2 đồng

Tỷ giá trung tâm VND/USD hôm nay được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.717 đồng/USD, tăng 2 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 0,9 USD/ounce tương ứng với 0,07% xuống 1.204,2 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

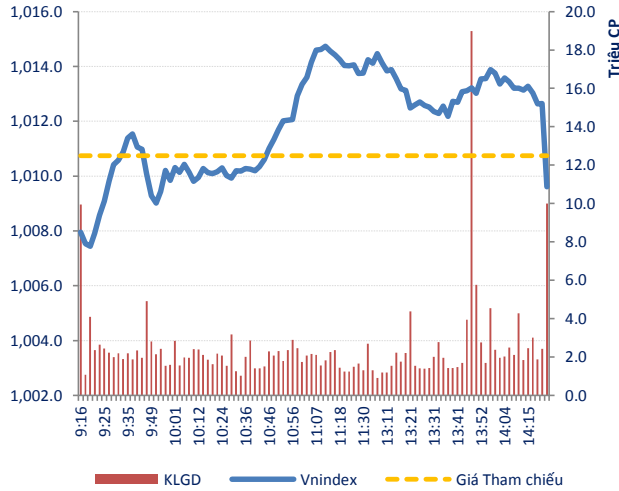
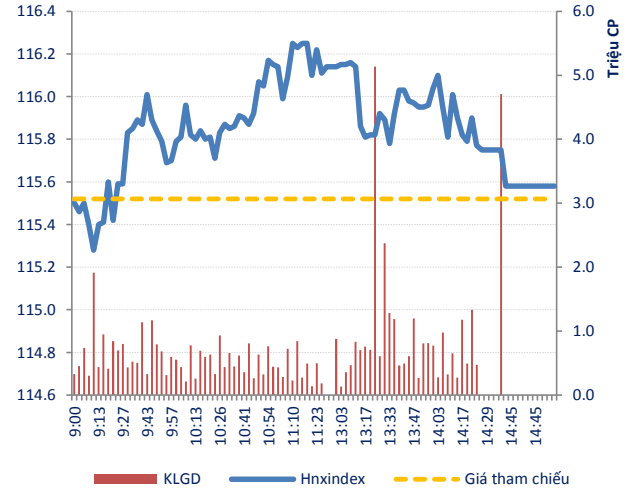
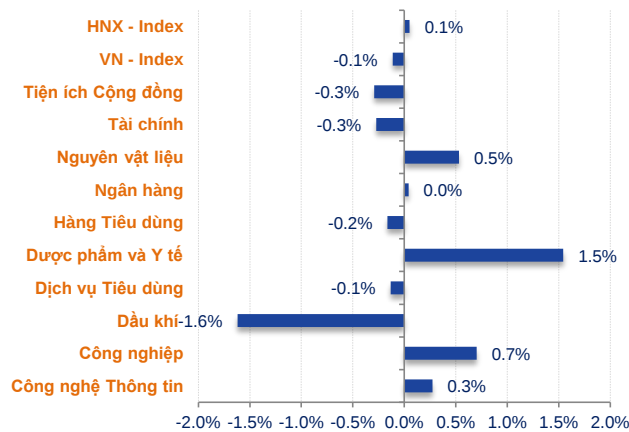
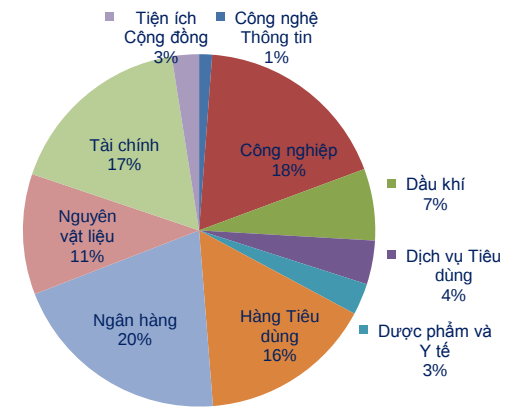
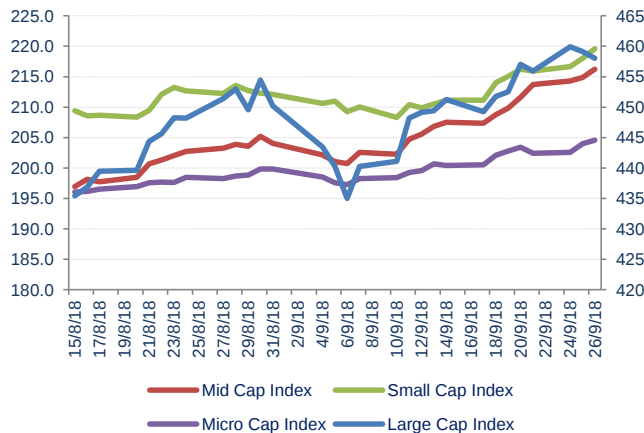
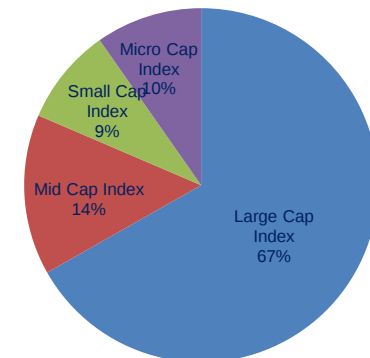
Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,01 điểm tương ứng với 0,01% xuống 93,72 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1769 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3165 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 112,85 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,03 USD/thùng tương ứng với 0,04% xuống 72,25 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ giảm điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 25/9, chỉ số Dow Jones giảm 69,84 điểm tương ứng 0,26% xuống 26.492,21 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 14,22 điểm tương ứng 0,18% lên 8.007,47 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 3,81 điểm tương ứng 0,13% xuống 2.915,56 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VRE	798,950	SBT	1,582,390
2	HPG	718,060	TDH	779,890
3	KBC	364,460	HSG	265,990
4	DPM	337,740	HDB	242,700
5	MSN	155,990	CII	172,020

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	102,900	VGC	593,500
2	SHS	46,400	PVB	110,000
3	CEO	29,000	PVS	72,500
4	TC6	17,700	MSC	59,597
5	TIG	13,000	ICG	32,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FCM	9.34	8.90	↓ -4.71%	21,393,300
ASM	12.75	13.05	↑ 2.35%	11,902,340
ITA	2.82	2.81	↓ -0.35%	9,640,640
FLC	6.35	6.18	↓ -2.68%	9,196,870
HQC	1.80	1.86	↑ 3.33%	8,549,550

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.80	8.80	→ 0.00%	10,025,786
PVS	23.80	23.20	↓ -2.52%	7,302,032
OCH	5.90	6.00	↑ 1.69%	4,846,438
VGC	19.10	19.50	↑ 2.09%	3,560,579
HUT	5.90	5.80	↓ -1.69%	3,257,099

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FUCVREIT	8.02	8.58	0.56	↑ 6.98%
HAS	7.47	7.99	0.52	↑ 6.96%
HID	2.73	2.92	0.19	↑ 6.96%
TTF	5.04	5.39	0.35	↑ 6.94%
PXT	2.16	2.31	0.15	↑ 6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
QHD	15.00	16.50	1.50	↑ 10.00%
VCM	16.20	17.80	1.60	↑ 9.88%
CTT	8.10	8.90	0.80	↑ 9.88%
X20	9.80	10.70	0.90	↑ 9.18%
VE4	6.60	7.20	0.60	↑ 9.09%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TIE	9.86	9.17	-0.69	↓ -7.00%
SVT	6.30	5.86	-0.44	↓ -6.98%
PIT	6.60	6.14	-0.46	↓ -6.97%
DTT	14.40	13.40	-1.00	↓ -6.94%
HLG	8.98	8.36	-0.62	↓ -6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.80	0.70	-0.10	↓ -12.50%
DPS	1.00	0.90	-0.10	↓ -10.00%
ARM	66.00	59.40	-6.60	↓ -10.00%
STC	26.50	23.90	-2.60	↓ -9.81%
DC4	10.30	9.30	-1.00	↓ -9.71%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FCM	21,393,300	4.1%	552	16.1	0.8
ASM	11,902,340	3250.0%	4,054	3.2	0.9
ITA	9,640,640	0.6%	61	45.8	0.3
FLC	9,196,870	5.0%	603	10.3	0.5
HQC	8,549,550	1.2%	105	17.7	0.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	10,025,786	11.7%	1,428	6.2	0.7
PVS	7,302,032	6.0%	1,621	14.3	1.0
OCH	4,846,438	2.1%	125	48.0	1.0
VGC	3,560,579	9.0%	1,390	14.0	1.3
HUT	3,257,099	5.3%	701	8.3	0.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
UCVREI	↑ 7.0%	N/A	N/A	N/A	N/A
HAS	↑ 7.0%	12.2%	2,262	3.5	0.4
HID	↑ 7.0%	1.5%	172	17.0	0.3
TTF	↑ 6.9%	-136.9%	(3,605)	-	8.6
PXT	↑ 6.9%	17.2%	849	2.7	0.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
QHD	↑ 10.0%	0.2%	29	573.5	1.1
VCM	↑ 9.9%	15.1%	3,223	5.5	0.9
CTT	↑ 9.9%	11.7%	1,546	5.8	0.7
X20	↑ 9.2%	11.0%	1,634	6.5	0.8
VE4	↑ 9.1%	3.7%	558	12.9	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VRE	798,950	7.9%	1,057	38.5	2.8
HPG	718,060	26.8%	4,242	9.7	1.7
KBC	364,460	4.8%	937	13.8	0.7
DPM	337,740	7.8%	1,624	12.0	1.0
MSN	155,990	26.1%	5,241	17.8	5.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	102,900	11.7%	1,428	6.2	0.7
SHS	46,400	26.3%	4,031	4.1	1.0
CEO	29,000	9.2%	1,335	10.6	1.2
TC6	17,700	14.3%	1,579	3.1	0.5
TIG	13,000	7.7%	855	3.7	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	315,971	5.8%	1,136	87.1	6.2
VHM	273,052	14.3%	7,048	14.5	3.0
VNM	237,706	38.9%	5,633	24.2	7.6
VCB	229,538	20.3%	3,140	20.3	3.9
GAS	224,124	25.7%	5,878	19.9	5.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	42,279	21.5%	2,887	11.7	2.1
VCS	15,568	44.2%	6,656	14.6	5.7
SHB	10,587	11.7%	1,428	6.2	0.7
PVS	10,363	6.0%	1,621	14.3	1.0
VGC	8,743	9.0%	1,390	14.0	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	2.01	14.0%	1,374	29.5	4.0
HSG	1.98	13.4%	1,861	6.9	0.9
BID	1.88	16.2%	2,363	14.8	2.2
BVH	1.86	8.3%	1,816	52.3	4.4
VPB	1.79	24.1%	3,067	8.5	1.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SPI	1.87	0.6%	68	16.2	0.1
SHS	1.82	26.3%	4,031	4.1	1.0
KSK	1.74	1.0%	99	4.0	0.0
ACB	1.69	21.5%	2,887	11.7	2.1
SCL	1.53	-6.1%	(728)	-	0.2



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
